| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN THÀNH**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |

Bản án số:53/2017/HSST
Ngày: 29/08/2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Phan Xuân Thọ.

Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Sỹ Tố.
2. Ông Nguyễn Văn Dũng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Dương Thị Hiền – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 08 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSST ngày 03 tháng 08 năm 2017, đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn T sinh ngày 25 tháng 06 năm 1992 tại xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; trú tại xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 9/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị N; tiền sự không; tiền án không.

Bị bắt tạm giam từ 17 giờ 00 phút ngày 03/05/2017 đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Trọng H sinh ngày 25 tháng 10 năm 1994 tại xóm L, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; trú tại xóm L, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; con ông Nguyễn Trọng N và bà Trần Thị Đ; tiền sự không; tiền án không.

Bị bắt tạm giam từ 09 giờ 30 phút ngày 03/05/2017 đến nay (có mặt)

Bị hại: Anh Hồ Kim M, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm 5, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

**NHẬN THẤY**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 23 tháng 03 năm 2017, Nguyễn Trọng H mượn xe máy wave của ông Nguyễn Trọng N đi ra cây xăng ở xóm T, xã T, huyện Y thì gặp Nguyễn Văn T cùng xã, T hỏi H "Có đi kiếm miếng gì không", H đồng ý và điều khiển xe máy chở T theo đường quốc lộ 7B đến khu vực chợ R xã T, huyện Y. Bị cáo H và T quan sát thấy ở bên đường có một ki ốt bán hàng điện lạnh của gia đình anh Hồ Kim M có một bình lọc nước còn mới nhãn hiệu EURO UNO để bên ngoài ki ốt. H dừng xe, T xuống xe đi đến gần thấy có người trong ki ốt nên quay ra bảo H đi xuống một đoạn, sau đó quay lại thấy trong ki ốt không có người thì H bảo T điều khiển xe máy, H đi đến ki ốt ôm máy lọc nước ra ngồi lên xe. T chở H và máy lọc nước lên nhà chị Phạm Thị Th ở xóm A xã M, huyện Y là người mua sắt vụn và đồ cũ để bán. Thấy chị Th ở nhà, H và T nói với chị Th có chiếc máy lọc nước của nhà bán Chị có mua không. Chị Th hỏi giá bao nhiêu thì H, T nói 2 triệu đồng, chị Th nhất trí mua và điện thoại cho anh K (chồng) về trả cho H và T một triệu đồng, còn một triệu đồng hẹn đến lấy sau.

Sau đó anh K đưa chiếc máy lọc nước sang bán cho chị Võ Thị Th ở cùng xã giá 2,2 triệu đồng. Bán xong, anh K về nhà trả cho H và T một triệu đồng nữa. Số tiền bán máy lọc nước 2 triệu đồng Nguyễn Trọng H và Nguyễn Văn T chia nhau chi tiêu cá nhân. Đến ngày 04 tháng 04 năm 2017 Nguyễn Trọng H và Nguyễn Văn T đến Công an huyện Yên Thành đầu thú về việc trộm cắp tài sản. Công an huyện đã thu hồi lại chiếc bình lọc nước và trả cho người bị hại anh Hồ Kim M.

Ngày 13 tháng 04 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Thành đã định giá, kết luận "một chiếc máy lọc nước, nhãn hiệu EURO UNO, vỏ ngoài bằng kim loại màu trắng, máy có thân hình hộp chữ nhật, máy đã qua sử dụng, có giá trị 4.050.000 đồng".

Tại bản cáo trạng số 63/VKS-HS ngày 25 tháng 07 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố Nguyễn Văn T và Nguyễn Trọng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p, h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Xử phạt Nguyễn Trọng H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Án Phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

**XÉT THẤY**

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào 17 giờ 00 phút ngày 22/03/2017 các bị cáo đã lấy một chiếc máy lọc nước, nhãn hiệu EURO UNO, trị giá 4.050.000 đồng của anh Hồ Kim M, trú tại xóm 5, xã T, huyện Y trưng bày trước ki ốt bán hàng, Không có người trông giữ, đưa đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở xác định các bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản chiếc máy lọc nước, nhãn hiệu EURO UNO của anh Hồ Kim M, giá trị 4.050.000 đồng. Do đó, các bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự. Tài sản các bị cáo trộm cắp có giá trị 4.050.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 138 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, không chỉ làm thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn gây mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Các bị cáo đồng phạm mang tính chất giản đơn, bị cáo T là người khởi xướng, cảnh giới. Bị cáo H chuẩn bị phương tiện, trực tiếp thực hiện tội phạm, tìm nơi tiêu thụ tài sản nên vai trò của các bị cáo ngang nhau.

Tuy nhiên các bị cáo ra đầu thú, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; Điều 53; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Cần thiết cách ly các bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Hiện nay các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, sống phụ thuộc vào bố, mẹ nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng: Xe máy là phương tiện phạm tội nhưng người sở hữu không biết Hòa dùng để đi trộm cắp tài sản nên Công an không thu giữ là đúng pháp luật.

Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**Vì các lẽ trên**

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Trọng H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; Điều 53; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 05 năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; Điều 53; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Trọng H 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 05 năm 2017.

Án Phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Trọng H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.**

***( Đã ký)***

**Phan Xuân Thọ**

***Nơi nhận:***
- VKS cùng cấp;
- Bị cáo;
- Chi Cục THADS;
- THA Hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.